

ĐỀ THI CHÍNH THỨC VÀO 10**MÔN: NGỮ VĂN – BẾN TRE NĂM 2025****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****Câu 1. (4,0 điểm)**

Đọc đoạn trích:

COM MÙI KHÓI BẾP

Bốn năm từ ngày lấy vợ, Tết này anh mới đưa được cả vợ và con về quê. Từ Sài Gòn về miền Trung không hẳn quá xa, nhưng vì có đứa con nhỏ nên chuyện đi lại khó khăn. Mấy lần trước anh chỉ về một mình, đêm hôm lại trở vào. Lần này cả nhà mới được về quê, cho đứa con ăn Tết quê nội lần đầu.

Bà mẹ ngoài sáu mươi đơn đã chạy ra tận ngõ đón. Lưng bà đã bắt đầu cong hình đòn gánh. Tay phải bà cắp bông đưa cháu nội, tay trái vẫn chèo móc thêm một túi xách. Đặt xong đồ đạc vào góc nhà, bà bảo: “Chắc bây đói bụng rồi, để mẹ đi nấu cơm cho ăn”. Cô con dâu còn mệt hơi xe đạp: “Chúng con ghé ăn trên thị xã rồi mới về đây”. Nói xong cô quay sang chồng: “Bún nuột chả trôi nữa là cơm”. Bà hơi chạnh lòng: “Về tới xứ mình rồi còn ăn chi dọc đường dọc sả cho tốn tiền. Thôi ra rửa rây, để mẹ đi pha nước chanh cho bây uống. Chanh vườn nhà mình chứ không phải chanh Tàu đâu. Uống vô cái khỏe liền”. Anh cười, bảo mẹ khách sáo quá, con cái chứ có phải ai xa lạ mà cung rước mời mọc. Bà móm mém: “Thì bây đi cả, nhà vắng vẻ mấy lâu. Thấy có người mừng quá. Ba năm là cả ngàn ngày chứ có ít ỏi chi”.

Hôm sau bà lọ mọ dậy từ lúc trời chưa hừng sáng, nhóm lửa rơm, bắc nồi cơm. Thằng cháu nội ba tuổi chạy xuống thấy khói bếp bốc ngùn ngùn, khiếp quá hét toáng lên: “Cháy nhà”. Anh chị đang ngủ giật mình vùng dậy. Anh bảo nhà đã có bếp gas, mẹ nấu gì thứ rơm đó nữa cho cực. Bà cười: “Tụi bây ăn cơm nồi cơm điện thành phố rồi, về quê mẹ nấu cơm lửa rơm cho thơm mùi đồng mùi rạ. Mà cơm nấu rơm mới có miếng cháy ăn giòn. Mấy hồi anh nhỏ, bữa ăn không có miếng cơm cháy là giầy nẩy lên bướng bỉnh chẳng chịu ăn. Nhớ không?”. Trời rạng tung từng sáng, thấy khói bay lên lên qua mái tranh, anh chợt bùi ngùi. Nhớ ngày xưa còn nhỏ, sáng sớm anh chạy xuống bếp nằm cuộn trong lòng mẹ ngủ nướng thêm một lúc. Thức giấc giờ nắp nồi ngửi mùi cơm. Rồi lấy đũa xới hết cơm lên để lộ miếng cháy ở đáy ăn trước. Lớn lên vào Sài Gòn lập nghiệp, cưới vợ sinh con ở đây, xa cái bếp quê dần thành quen. Với lại ở trong đó, đâu có mấy ai ăn sáng ở nhà. Cái bụng cũng “lười” và “yếu” đi, sáng phải bún hoặc cháo mới nuột nôi. Giờ về thấy cơm, thèm thì thèm thật nhưng ăn chỉ vô. Cô con dâu bảo: “Mẹ bày ra nấu bữa sáng làm gì cho cực. Chúng con ra quán ăn miếng là rồi việc”. “Bây nói chi lạ. Ăn uống phải đàng hoàng chứ. Bữa sáng là quan trọng lắm. Không ai thương bằng cơm thương đâu con. Ăn cơm chắc bụng no lâu. Mấy cái thứ bún cháo nước ông ệu, chi nhaoáng là đói lại liền à.” - Bà vừa san cơm ra chén vừa nói. Ba chén cơm trắng, đĩa cá đồng kho nghệ. Anh háy mắt qua vợ, ý bảo ăn đi, ăn lấy lòng mẹ một miếng. Chị lại háy mắt qua anh lắc đầu, có mà sức Thánh Gióng mới nuột trôi. Thằng cu con nhìn chằm chằm chén cơm. Cuối cùng chỉ có anh trệu trạo làm được ba miếng, như là ăn tượng trưng cho mỗi người một miếng. Tranh thủ lúc mẹ đi ra giếng, anh lùa cả ba chén cơm trắng vào lại nồi.

[...]

Chưa hết Tết, mới ngày mừng bốn anh lại phải đưa vợ con vào Sài Gòn. Bà mẹ dậy sớm làm gà, nấu com. Vẫn một mình bà cặm cụi với cái bếp. Bà xúc đầy com vào chiếc cà mền. Gà luộc cho vào hộp đựng. “Bây đem lên xe mà ăn. Com dọc đường dọc sá không ngon đâu”. Con cháu lên taxi rồi bà còn dặn theo: “Vào trong nhờ ăn uống đàng hoàng nghe bây. Đừng bỏ bữa sáng Không ai thương bằng com thương”.

Vào tới Sài Gòn cà mền com vẫn còn một nửa. Vợ định đem đi đổ. Anh can, bảo để đấy, phơi khô cất giữ làm kỷ niệm.

Qua tháng ba nghe tin mẹ bệnh, anh tức tốc về nhà. Nằm trên giường, gặp con, câu đầu tiên bà hỏi: “Con ăn chi chưa. Mẹ không bắc com được. Thôi ra đầu chợ ăn tạm. Bữa nào khỏe mẹ nấu com cho ăn. Tội nghiệp”. Nhưng mẹ không khỏe nữa, yếu dần, được thêm hai bữa thì nhắm mắt.

Đưa mẹ ra đồng xong, về nhà nhìn chén com trắng đặt trên bàn thờ, anh thấy nhói lòng. Ân hận. Thế là hết cơ hội được ăn với mẹ một chén com sáng thật đầy, để nghe mẹ nói câu “Không ai thương bằng com thương”. Tiếc nuối. Thêm miếng com cháy mẹ nấu quá. Giòn và thơm, mùi hương đồng mùi nước quê, cả mùi khói bếp. Chỉ có mẹ mới nấu được miếng com cháy ngon như thế.

Hôm lên đường vào Sài Gòn, anh dậy sớm nấu chén com đặt lên bàn thờ mẹ. Anh tự mình vo gạo, tự mình nhóm bếp rơm. Loay hoay một hồi. Bếp nhà đầy khói. Và khói ...

(Theo Hoàng Công Danh, Chuyến tàu vé ngắn, NXB Trẻ, 2016, tr 49 - 54)

Thực hiện yêu cầu:

- Câu chuyện trong đoạn trích được kể theo ngôi kể thứ mấy?
- Theo đoạn trích, nhân vật người mẹ đã có những hành động và tâm trạng như thế nào khi đón các con về quê ăn Tết?
- Phân tích cấu tạo ngữ pháp câu: *Hôm lên đường vào Sài Gòn, anh dậy sớm nấu chén com đặt lên bàn thờ mẹ.*
- Theo em, mẹ là người như thế nào qua những câu văn sau:

Nằm trên giường, gặp con, câu đầu tiên bà hỏi: Con ăn chi chưa. Mẹ không bắc com được. Thôi ra đầu chợ ăn tạm. Bữa nào khỏe mẹ nấu com cho ăn. Tội nghiệp.

Câu 2. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (150 chữ) trình bày điều em cảm nhận được sau khi đọc đoạn trích:

Đưa mẹ ra đồng xong, về nhà nhìn chén com trắng đặt trên bàn thờ, anh thấy nhói lòng. Ân hận. Thế là hết cơ hội được ăn với mẹ một chén com sáng thật đầy, để nghe mẹ nói câu “Không ai thương bằng com thương”. Tiếc nuối. Thêm miếng com cháy mẹ nấu quá. Giòn và thơm, mùi hương đồng mùi nước quê, cả mùi khói bếp. Chỉ có mẹ mới nấu được miếng com cháy ngon như thế.

Hôm lên đường vào Sài Gòn, anh dậy sớm nấu chén com đặt lên bàn thờ mẹ. Anh tự mình vo gạo, tự mình nhóm bếp rơm. Loay hoay một hồi. Bếp nhà đầy khói. Và khói...

(Đoạn trích *Com mùi khói bếp* của Hoàng Công Danh)

Câu 3. (4,0 điểm)

Dựa vào những gợi mở từ đoạn trích Cơm mùi khói bếp của Hoàng Công Danh, viết bài văn nghị luận (500 chữ) bày tỏ suy nghĩ của em về mẹ.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT
THỰC HIỆN BỞI BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần	Câu	Hướng dẫn giải
I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)	Câu 1.	Ngôi kể thứ 3
	Câu 2.	Khi đón các con về quê ăn Tết, người mẹ có nhiều hành động chăm sóc tận tình và tâm trạng đầy yêu thương, xúc động: - Hành động: + Chạy ra tận ngõ đón con cháu. + Tay cấp cháu, tay xách đồ. + Pha nước chanh, nấu cơm bằng rơm để "thơm mùi đồng mùi rạ". + Dậy sớm nấu ăn, chuẩn bị cả mèn cơm cho con đem đi đường. - Tâm trạng: + Vui mừng, xúc động khi con cháu về thăm ("nhà vắng vẻ mấy lâu"). + Hơi buồn và chạnh lòng khi con dâu chê cơm quê.
	Câu 3.	Trạng ngữ chỉ thời gian: Hôm lên đường vào Sài Gòn Chủ ngữ: anh Vị ngữ: dậy sớm nấu chén cơm đặt lên bàn thờ mẹ
	Câu 4.	Qua những câu văn này, mẹ hiện lên là một người mẹ giàu tình yêu thương, luôn nghĩ đến con cái dù bản thân đang yếu bệnh: + Khi gặp con, điều đầu tiên bà quan tâm không phải bản thân mà là: “Con ăn chi chưa?” + Dù đang bệnh không thể nấu cơm, bà vẫn áy náy, lo con phải ra ngoài ăn: “Thôi ra đầu chợ ăn tạm”. + Bà luôn hứa sẽ cố gắng khi khỏe hơn: “Bữa nào khỏe mẹ nấu cơm cho ăn.” + Từ “Tội nghiệp” bà nói về con nhưng cũng như tự trách mình, thể hiện tấm lòng yêu thương vô điều kiện của người mẹ. => Mẹ là người tần tảo, tận tụy, luôn hi sinh và dành trọn vẹn tình yêu thương cho con cái, ngay cả trong lúc ốm đau, cuối đời.
	Câu 1.	* Mở đoạn:

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)	(2,0 điểm)	Giới thiệu tác giả, tác phẩm và nêu cảm nhận chung về đoạn trích * Thân đoạn: - Cảm xúc ân hận, tiếc nuối của người con: + Ân hận: Nhận ra những cơ hội đã mất (không còn được ăn cơm cùng mẹ, nghe lời dặn dò "Không ai thương bằng cơm thương"). + Tiếc nuối: Nhớ về hương vị món ăn mẹ nấu ("miếng cơm cháy... giòn và thơm, mùi hương đồng mùi nước quê, cả mùi khói bếp") - một hương vị đặc trưng, không thể tìm thấy ở nơi khác, gắn liền với tình yêu thương của mẹ. - Tình mẫu tử thiêng liêng: + Hành động của người con sau này: "Anh dậy sớm nấu chén cơm đặt lên bàn thờ mẹ. Anh tự mình vo gạo, tự mình nhóm bếp rơm. Loay hoay một hồi. Bếp nhà đầy khói. Và khói..." + Hành động này thể hiện sự tiếp nối những điều mẹ đã làm, nhưng trong sự vụng về, khó khăn ("Loay hoay một hồi. Bếp nhà đầy khói. Và khói...") cho thấy sự thiếu vắng, không thể bù đắp được của tình mẹ. => Gọi ra thông điệp về sự trân trọng những điều giản dị, tình cảm gia đình khi còn có thể. - Đánh giá về nghệ thuật. * Kết đoạn: - Khẳng định giá trị tác phẩm và liên hệ bản thân
	Câu 2. (4,0 điểm)	1. Mở bài: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề nghị luận 2. Thân bài: <i>Mẹ là người sinh thành, nuôi dưỡng, dạy dỗ con cái.</i> * Mẹ có ý nghĩa vô cùng quan trọng với mỗi đứa con: - Mẹ là người hi sinh thầm lặng: + Mẹ đã trải qua 9 tháng 10 ngày mang nặng, với biết bao khó khăn, vất vả, lo lắng cho sự phát triển của con. + Luôn tần tảo sớm hôm vì con, gánh vác mọi vất vả mà không than phiền. + Nhiều lúc mẹ quên đi bản thân, chỉ mong con được đầy đủ, hạnh phúc. - Mẹ là người truyền cho ta tình yêu thương và bài học làm người: + Dạy chúng ta những bước đi chập chững, những tiếng nói đầu tiên, những lễ nghĩa cơ bản. + Dạy ta cách sống tử tế, biết yêu thương, sẻ chia.

		+ Dạy ta biết đứng lên khi vấp ngã, kiên cường trước khó khăn. - Mẹ là chỗ dựa tinh thần vững chắc: + Mẹ luôn bao dung, tha thứ cho những lỗi lầm của con, dù con có gây ra lỗi lầm gì. + Mỗi khi buồn hay thất bại, mẹ là người đầu tiên ở bên an ủi, động viên. + Sự hiện diện và lời nói dịu dàng của mẹ có thể xoa dịu mọi tổn thương. <i>HS lựa chọn các dẫn chứng phù hợp</i> * Mở rộng: - Phê phán một bộ phận bạn trẻ vô tâm, thờ ơ với mẹ: + Có người coi thường tình cảm của mẹ, nói lời tổn thương, thậm chí bỏ mặc mẹ lúc đau yếu. + Có người chỉ khi mẹ mất mới nhận ra giá trị của mẹ * Bài học nhận thức, hành động: - Cần nhận thức rõ vai trò và tình cảm to lớn của mẹ. - Biết quan tâm, chia sẻ với mẹ từ những việc nhỏ: Hỏi han, giúp mẹ việc nhà, dành thời gian trò chuyện. Sống tốt, chăm học, cư xử lễ phép để mẹ yên lòng. - ... 3. Kết bài: - Khẳng định vai trò và tình cảm sâu sắc dành cho mẹ. - Nêu thông điệp hoặc liên hệ bản thân
--	--	---